

# Bài 17: Đôi Tai Của Tâm Hồn

## Thứ Hai: Tập Đọc



Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi ca đoàn cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bản, vừa cũ lại vừa rộng nữa.

Cô bé buồn tủi ngồi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ:

- *Tại sao mình lại không được hát? Chẳng lẽ mình hát dở đến thế sao?*

Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi. Một giọng nói vang lên:

- *Cháu hát hay quá! Cảm ơn cháu, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ.*

Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.





Hôm sau, khi cô bé tới công viên đã thấy ông già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô bé lại hát. Cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Ông vỗ tay nói lớn:

— *Cảm ơn cháu, cháu hát hay quá!*

Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.

Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ, nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không. Một người trong công viên nói với cô:

— *Cụ già ấy đã qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.*

Cô gái sững người. Cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người điếc!



## ***Chú Thích***

<b>Khe khẽ:</b>	<i>softly, quietly</i>	<b>Mệt lả:</b>	<i>exhausted</i>
<b>Hiền từ:</b>	<i>kind, good natured</i>	<b>Chăm chú:</b>	<i>intently</i>
<b>Sững:</b>	<i>motionless</i>	<b>Điếc:</b>	<i>deaf</i>

## ***Trả Lời Câu Hỏi***

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Vì sao cô bé bị loại ra khỏi ca đoàn?

---

---

2. Cô bé làm gì một mình trong công viên?

---

---

3. Cô bé đã gặp ai trong công viên?

---

---

4. Lớn lên cô bé làm gì?

---

---

5. Khi về thăm lại công viên cũ, cô bé được tin gì?

---

---

## Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn nghĩa thích hợp những từ sau.)

- \_\_\_\_\_ 1. Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo **loại** ra khỏi ca đoàn... Từ “**loại**” có nghĩa là:
- a. Bị đuổi, không cho gia nhập.      b. Gia nhập, là một thành viên.      c. Mời vào.
- \_\_\_\_\_ 2. Cô bé **buồn tủi** ngồi khóc một mình trong công viên. Từ “**buồn tủi**” có nghĩa là:
- a. Buồn và thương xót mình.      b. Hãnh diện.      c. Mừng vui.
- \_\_\_\_\_ 3. Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát **khe khẽ**. Từ “**khe khẽ**” có nghĩa là:
- a. Nhỏ nhẹ.      b. Ôm ồm.      c. To lớn.
- \_\_\_\_\_ 4. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi **mệt lả** mới thôi. Từ “**mệt lả**” có nghĩa là:
- a. Khỏe khoắn.      b. Đau nhức.      c. Rã rời, không còn đủ sức.
- \_\_\_\_\_ 5. Cụ già vẫn **chăm chú** lắng nghe. Từ “**chăm chú**” có nghĩa là:
- a. Để hết tâm trí vào, tập trung.      b. Giả vờ.      c. Loãng, thiếu tập trung.
- \_\_\_\_\_ 6. Cụ ấy **điếc** đã hơn 20 năm nay. Từ “**điếc**” có nghĩa là:
- a. Không nghe được.      b. Không nhìn được.      c. Không nói được.

### **Thứ Ba: Thêm Dấu**

(Đọc các câu ở trang P-17 phần Phụ Lục của sách học cho các em thêm dấu.)



*Mot co be vua gay vua thap bi thay giao loi ra khoi ca doan cung chi tai co be ay luc nao cung chi mac moi mot bo quan ao vua ban, vua cu lai vua rong nua.*



*Chau hat hay qua! Cam on chau, chau da cho ta ca mot buoi chieu that vui ve.*



*Mot buoi chieu mua dong, co den cong vien tim cu, nhung o do chi con lai chiec ghe da trong khong.*

### **Thứ Tư: Chính Tả**

(Đọc câu ở trang P-17 phần Phụ Lục của sách học cho các em viết chính tả.)

---

---

---

---

---

---

---



### **Sửa Lỗi Chính Tả**

(Đọc các câu ở trang P-17 phần Phụ Lục của sách học cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)



*Hôm xau, khi cô bé tới công viên đã thấy ông già ngồi ở chiếc gế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. (3 lỗi)*

---

---

---

---

---

*Cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người điết! (3 lỗi)*

---

---

---

---

---

---

---



**Thứ Năm: Tập Làm Văn – So Sánh**

Hãy chọn một trong những đề sau để viết một bài văn so sánh:

- Hai đôi giày.
- Hai loại điện thoại di động.
- Hai trò chơi điện tử.
- Hai món đồ chơi.

<b>ĐIỂM SO SÁNH</b>	<b>A</b>	<b>B</b>





## Thứ Sáu: Đàm Thoại

(Giúp các em với cuộc đối thoại sau đây.)

<b>Lạnh:</b>	<i>chilly</i>	<b>Cẩn thận:</b>	<i>careful</i>
<b>Chăm sóc:</b>	<i>take care</i>	<b>Vấp:</b>	<i>trip</i>
<b>Quàng:</b>	<i>entangled</i>	<b>Lo:</b>	<i>worry</i>

Hôm qua đá banh, Kiệt bị té và gãy chân. Hôm nay Tuấn đến thăm bạn, và đến lúc ra về ...

**Kiệt:** Nhờ anh đóng cửa sổ lại cho tớ. Trong này thấy hơi lạnh.

*Please close the window for me. It's a little chilly in here.*

**Tuấn:** Được. Cần gì nữa không trước khi tớ về?

*Okay. Need anything else I before I leave?*

**Kiệt:** Xin tắt điện trong bếp giùm luôn nhé.

*Please turn off the light in the kitchen too.*

**Tuấn:** Không thành vấn đề. Còn gì nữa không?

*No problem. Anything else?*

**Kiệt:** Ừm, làm ơn đưa cho tớ chai nước lạnh. Nó ở đằng kia kìa.

*Ummm, please hand me the bottle of water. It's over there.*

**Tuấn:** Nè.

*Here.*

**Kiệt:** Cám ơn.

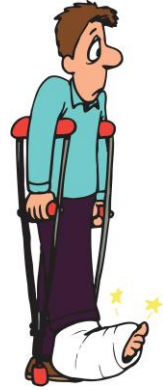
*Thanks.*

**Tuấn:** Anh cẩn thận nhé. Hãy chăm sóc tốt cho cái chân. Đừng vấp phải đá; đừng quàng phải dây.

*Be careful. Take good care of that leg. Don't trip over rocks; don't get entangled by the strings.*

**Kiệt:** Đừng lo, tớ sẽ cẩn thận. Cám ơn nhé.

*Don't worry, I'll be careful. Thanks.*



## ***Chuyển Ngữ***

(Cho các em dịch những câu sau qua tiếng Việt.)

<b>Leg bone:</b>	<i>xương chân</i>	<b>Fractured:</b>	<i>bị nứt</i>
<b>About:</b>	<i>khoảng</i>	<b>Heal:</b>	<i>lành</i>
<b>In the mean time:</b>	<i>trong thời gian này</i>	<b>Wheelchair:</b>	<i>xe lăn</i>

*The doctor said my leg bone is fractured.*

---

---

---

*It will take about 3 months to heal.*

---

---

---

*In the mean time, I will have to use the wheelchair.*

---

---

---

**Chữ Ký Phụ Huynh:** \_\_\_\_\_ **Ngày** \_\_\_\_\_